

Số: 2348/QĐ-UBND

An Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công  
trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, Ngành địa phương năm 2017;

Căn cứ Công văn số 2779/VPCP-KGVX ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc ban hành danh mục các dịch vụ công trực tuyến thực hiện năm 2016;

Căn cứ Chỉ thị số 1148/CT-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 và 4;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 952/STP-VP ngày 03/09/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp về đề xuất bổ sung Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực lý lịch tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được điều chỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể:

- Điều chỉnh 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang tại số thứ tự số 39, 40, 41 Mục XVIII của Phụ lục I: Sở, Ban, Ngành tỉnh theo Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về công bố Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang và bãi bỏ thủ tục tại số thứ tự 37 do tên thủ tục hành chính không phù hợp.

- Điều chỉnh 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang tại số thứ tự 1, 2, 3 Mục XVII của Phụ lục I: Sở, Ban, Ngành tỉnh theo Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ngành, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- TT. HĐND tỉnh; TT. UBND tỉnh;
- Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Cổng thông tin điện tử An Giang;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

## DANH MỤC

**Thủ tục hành chính được điều chỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2019*

*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP – SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>							
1.	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam,	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư	+ Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: 200.000đồng/lần/người. + Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của sinh viên, người có công với cách	X	X		X	X

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
	người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.	mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ): 100.000đồng/lần/người. Các trường hợp miễn phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc					

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
			<p>ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020; Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm 5.000đ/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu</p>					

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
			lý lịch tư pháp.					
2.	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.	Không	X	X	X	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
	ngoài đang cư trú tại Việt Nam)							

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Cách thức thực hiện			
					Có TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	Không TN&TKQ qua dịch vụ bưu chính	DVC TT mức độ 3	DVC TT mức độ 4
3.	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày. Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.	Không	X	X	X	X	



